

Số: 108/2019/NQ-HĐND

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 13 tháng 12 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức chi cho hoạt động tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật và
Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU KHÓA VI, KỶ HỌP THỨ MƯỜI LĂM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 165/2006/QĐ-TTg ngày 14 tháng 7 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật;

Căn cứ Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức Giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng;

Xét Tờ trình số 213/TTr-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định mức chi cho hoạt động tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Báo cáo thẩm tra số 207/BC-KTNS ngày 03 tháng 12 năm 2019 của Ban Kinh tế-Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Nghị quyết này quy định một số mức chi cho hoạt động tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng tỉnh Bà Rịa-

Vũng Tàu (sau đây gọi chung là các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật).

b) Những nội dung không quy định tại Nghị quyết này thì áp dụng theo quy định tại Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức Giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các tổ chức, cá nhân có công trình, giải pháp, đề tài khoa học công nghệ được xét tặng và nhận giải thưởng tại các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật;

b) Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan trong việc tham gia tổ chức, xét tặng giải thưởng tại các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật.

Điều 2. Nội dung và mức chi

1. Chi giải thưởng cho các tổ chức, cá nhân có các công trình, giải pháp, đề tài đoạt giải thưởng tại các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật theo các mức chi như sau:

a) Hội thi sáng tạo kỹ thuật

Nội dung	Giá trị giải thưởng
Giải nhất	40 triệu đồng/giải
Giải nhì	32 triệu đồng/giải
Giải ba	24 triệu đồng/giải
Giải khuyến khích	8 triệu đồng/giải

b) Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng

Nội dung	Giá trị giải thưởng
Giải đặc biệt	16 triệu đồng/giải
Giải nhất	12 triệu đồng/giải
Giải nhì	8 triệu đồng/giải
Giải ba	6,4 triệu đồng/giải
Giải khuyến khích	4 triệu đồng/giải

c) Số lượng các giải thưởng quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều này thực hiện theo quy định tại Thể lệ tổ chức các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

2. Chi tổ chức xét chọn và chấm giải thưởng

a) Thuê chuyên gia phân tích, đánh giá, khảo nghiệm công trình, giải pháp, đề tài dự thi: 1.500.000 đồng/công trình, giải pháp, đề tài;

b) Hợp Hội đồng giám khảo: 500.000 đồng/người/buổi đối với Chủ tịch Hội đồng; 300.000 đồng/người/buổi đối với Ủy viên, thư ký.

3. Chi thù lao đối với thành viên Ban Tổ chức và Ban Thư ký trong thời gian tổ chức hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật theo kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt: 300.000 đồng/người/tháng đối với Ban Tổ chức; 200.000 đồng/người/tháng đối với Ban Thư ký.

4. Chi hỗ trợ cho các tác giả đoạt giải đi nhận giải thưởng (gồm: chi phí đi lại, tiền ăn, ở trong thời gian nhận giải thưởng); tổ chức hội nghị, hội thảo; công tác phí của Ban Tổ chức, Ban Chỉ đạo, Ban Thư ký theo chương trình kế hoạch được phê duyệt: Thực hiện theo Nghị quyết số 59/2017/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ban hành Quy định chế độ công tác phí trong nước, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Điều 3. Nguồn kinh phí

1. Nguồn chi sự nghiệp khoa học và công nghệ thuộc ngân sách tỉnh.
2. Nguồn kinh phí khác gồm: Kinh phí tài trợ và các nguồn kinh phí hợp pháp khác huy động từ các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.
2. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Khoá VI, Kỳ họp thứ Mười Lăm thông qua ngày 13 tháng 12 năm 2019 và có hiệu lực thi hành từ ngày 23 tháng 12 năm 2019./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB);
- Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính;
- TTr. HĐND tỉnh, UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TTr.HĐND và UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Website HĐND tỉnh;
- Báo Bà Rịa - Vũng Tàu, Đài PT-TH tỉnh ;
- Lưu: VT, TH.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Lĩnh